

Số: **35** /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 7 năm 2021

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT  
(Cấp lại lần 1)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục các vùng hạn chế và vùng cho phép khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Giấy phép số 30/GP-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Dung Quất tại Đơn đề nghị cấp lại giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất ngày 07/7/2021 và hồ sơ kèm theo; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3391/TTr-STNMT ngày 23/7/2021 và văn bản số 3390/TĐHS-STNMT ngày 23/7/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Dung Quất, địa chỉ: tại Phân khu công nghiệp Sài Gòn – Dung Quất, xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: tưới đường, sản xuất (trộn bê

tông) và rửa xe cho Nhà máy bê tông của Công ty.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: trong khuôn viên của Nhà máy bê tông tại Lô L12, phân Khu công nghiệp Sài Gòn – Dung Quất, Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Tầng chứa nước khai thác: Holocen (qh).

4. Tổng số giếng khai thác: 02 giếng khoan.

5. Tổng lượng nước khai thác: 95 m<sup>3</sup>/ngày đêm với thời gian khai thác 5 giờ/ngày đêm, chế độ khai thác 365 ngày trong năm, phục vụ cho các mục đích cụ thể như sau:

- Sản xuất (trộn bê tông): 81 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Tưới đường và rửa xe: 14 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

6. Thời hạn của giấy phép: kể từ ngày cấp lại giấy phép đến hết ngày 14/5/2023.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 108 độ, múi chiếu 3 độ)		Lưu lượng (m <sup>3</sup> /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Mức nước tĩnh (m)	Mức nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước
	X (m)	Y (m)			Từ	Đến			
G1	1699490	581060	10	0-3	6	9	3	1,5	Holocen
G2	1699463	581114	85	0-5	5	8	3	1,5	

**Điều 2.** Yêu cầu Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Dung Quất:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc lưu lượng, mức nước, chất lượng nước trong quá trình khai thác và truyền thông tin, số liệu theo quy định để Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, kiểm tra, giám sát.

3. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

4. Thiết lập vùng bảo vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.

5. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.

7. Hằng năm (trước ngày 30/01 của năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) tình hình khai thác, sử

dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

9. Thực hiện việc bảo vệ nguồn nước trong quá trình khai thác theo quy định.

10. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuê tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Dung Quất được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Bình Sơn, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Dung Quất. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

2. Thực hiện việc thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 5.** Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép số 30/GP-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh.

Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Dung Quất còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn; Chủ tịch UBND xã Bình Thạnh; Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Dung Quất và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP(CN), CB-TH;
- Lưu: VT, CNXDak460.



**Đặng Văn Minh**